SỔ HẠCH TOÁN CHI TIẾT
DETAILED ACCOUNT BOOK

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Số / *Number* : 178
Ngày hoạt động / *Activity date*: 04/09/2026

Tài khoản / *Account* : 0721005104420 **TK NHNN** / *State Bank Account* : 4211 **CIF** : 0004202353
CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ / *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / *Previous Activity Date* : 03/09/2026

Số dư đầu ngày / *Opening Balance* : 64.799.119,00

Ngày GD/ Date	**CN.PH/** Branch	**Người lập/SCT/** Maker/Doc No.	**Số Reference/** Ref No.	**Doanh số nợ/** Debit Amount	**Doanh số có/** Credit Amount
04/09/2026	06800 133	5388.14847	VND06800270303311		4.506.176,00
04/09/2026	06800 133	5241.92786	9985205225		38.000.000,00
04/09/2026	06800 133	5182.53428	6743094	8.166.090,00	
04/09/2026	06800 133	5182.53432	6743094	3.336.077,00	
04/09/2026	06800 133	5058.41761	VND06800120101003	15.022.000,00	
04/09/2026	06800 133	5058.44036	VND06800120101003	6.502.000,00	
04/09/2026	06800 133	5058.43840	VND06800120101003	3.241.372,00	
04/09/2026	06800 133	5058.44771	VND06800120101003	5.584.000,00	
04/09/2026	06800 133	5058.44933	VND06800120101003	2.614.000,00	
04/09/2026	06800 133	5056.46241	7292505	4.751.060,00	

Số món / *Number of Transaction*: 10

Doanh số ngày / *Daily Transaction Amt* :	49.216.599,00	42.506.176,00
Doanh số tháng / *Monthly Transaction Amt* :	149.238.599,00	92.440.783,00
Doanh số năm / *Annual Transaction Amt* :	20.854.648.706,00	20.796.505.622,00

Số dư cuối ngày / *Closing Balance* : 58.088.696,00

Ngày in / *Print date* : 08:20:29 ngày 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5388.14847

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CHI NHANH CONG TY TNHH KINH DOANH T	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 129398888	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	:	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NHTMCP Quan Doi (MB)	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 4.506.176,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 4.506.176,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Bốn triệu năm trăm lẻ sáu nghìn một trăm bảy mươi sáu đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Bốn triệu năm trăm lẻ sáu nghìn một trăm bảy mươi sáu đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* :		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* :		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : CN CTY TNHH KDTH LIEN CHAU TAI HP THANH TOAN TIEN HANG

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NHTMCP Quan Doi (MB)

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5241.92786

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: NGUYEN VAN LE HOANG	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 9985205225	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	: TO 28, XA XA BANG, HUYEN CHAU DUC, TINH BA RIA - VUNG TAU	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB BAC SAI GON-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 38.000.000,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 38.000.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Ba mươi tám triệu đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Ba mươi tám triệu đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : MBVCB.15889373984.ck.CT tu 9985205225 NGUYEN VAN LE HOANG toi 0721005104420 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB BAC SAI GON-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5182.53428

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: TCT DIEN LUC TPHCM TNHH
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 0071001961878
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	: 35 TON DUC THANG, PHUONG SAI GON, TP HO CHI MINH
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	: 0300951119
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HO CHI MINH-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 8.166.090,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 8.166.090,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Tám triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm chín mươi đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Tám triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm chín mươi đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : IBVCB.0409260206139001.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 260910:8166090:K26TSG:2663969::T08/2026:.MKH : PE14000068590.TienDienT08/2026;ST:8166090;KH:K26TSG;S:2663969;

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HO CHI MINH-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5182.53432

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: TCT DIEN LUC TPHCM TNHH
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 0071001961878
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	: 35 TON DUC THANG, PHUONG SAI GON, TP HO CHI MINH
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	: 0300951119
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HO CHI MINH-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 3.336.077,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 3.336.077,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Ba triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Ba triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : IBVCB.0409260696555002.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 260910:3336077:K26TSG:2663989::T08/2026:.MKH : PE14000068612.TienDienT08/2026;ST:3336077;KH:K26TSG;S:2663989;

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HO CHI MINH-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5058.41761

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: CONG TY TNHH KIEM TOAN IFRS
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 19038700047014
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP KY THUONG VN - CN TP HCM
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 15.022.000,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 15.000.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Mười lăm triệu không trăm hai mươi hai nghìn đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Mười lăm triệu đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 20.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 2.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : TT 50% PHI -CTY KIEM TOAN IFRS

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP KY THUONG VN - CN TP HCM

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

Vietcombank
Chung niềm tin vững tương lai

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5058.44036

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: TAP DOAN CONG NGHIEP - VIEN THONG QUAN DOI
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 0001232184569
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP QUAN DOI - CN DIEN BIEN PHU
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 6.502.000,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 6.480.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Sáu triệu năm trăm lẻ hai nghìn đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 20.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 2.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : TT CUOC INTERNET 12T+1T-VIEN THONG QUAN DOI

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP QUAN DOI - CN DIEN BIEN PHU

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5058.43840

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: CONG TY TNHH SAN XUAT TMDV HONG DUONG
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 2999388
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP A CHAU
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 3.241.372,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 3.219.372,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Ba triệu hai trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Ba triệu hai trăm mười chín nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 20.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 2.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : TT TIEN BANG KEO- CTY HONG DUONG

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP A CHAU

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5058.44771

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: CTY TNHH SAN XUAT MOP XOP VIET LONG
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 060037483152
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP SAI GON TAI LOC
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 5.584.000,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 5.562.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Năm triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Năm triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 20.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 2.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : TT HD SO 575-CTY VIET LONG

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP SAI GON TAI LOC

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5058.44933

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: CONG TY TNHH QUANG CAO TMDV KHANH QUYNH
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 060253478783
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP SAI GON TAI LOC
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 2.614.000,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 2.592.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Hai triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Hai triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 20.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 2.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : TT HD SO 255-CTY KHANH QUYNH

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP SAI GON TAI LOC

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 04/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 040926.5056.46241

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: CT CP VIEC LAM 24H
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 0531002571674
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	: PHONG 102, TOA NHA SO 20-20B TRAN CAO VAN, P.DA KAO, Q.1, TP.HCM
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	: 0314071202
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG SAI GON-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 4.751.060,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 4.743.360,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Bốn triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn không trăm sáu mươi đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Bốn triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 7.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 700,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : IBVCB.0409260300181008.DANG TUYEN DUNG --VIEC LAM 24H

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG SAI GON-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*